

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE VÁCH MÁY HONDA SH 350 (2023)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE SH 350 (2023) · Dùng cho HONDA SH (2023)

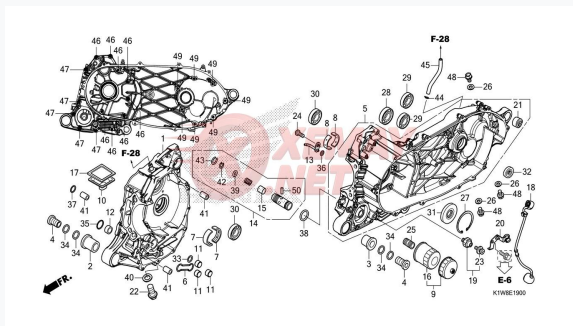
Sơ đồ online:
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-catalogue-vach-may-honda-sh-350-2023--EPCDOV0003025> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 70 chi tiết	Có giá tham khảo: 70/70	Tổng giá trị: 28,840,286đ
----------------------------------	----------------------------	------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE
VÁCH MÁY HONDA SH 350 (2023)



Mã EPC	EPCDOV0003025
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	SH
Năm SX	2023
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE SH 350 (2023)
Số phụ tùng	70 chi tiết
Tổng giá trị	28,840,286đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (70 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE VÁCH MÁY HONDA SH 350 (2023)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Thân máy phải 11100-K1B-T00 HONDA SH 350	11100K1BT00	1	4,009,966đ
1	Thân máy phải 11100-K1B-T20 HONDA SH 350	11100K1BT20	1	3,704,136đ
2	Bạc đệm bắt động cơ 11103-K04-930 HONDA SH 350	11103K04930	1	401,812đ
3	Bạc cao su bắt động cơ trái 11104-K04-930 HONDA SH 350	11104K04930	1	248,897đ
4	Bạc trong bắt động cơ 11105-KTW-900 HONDA SH 350	11105KTW900	1	412,566đ
5	Thân máy trái 11200-K1B-T00 HONDA SH 350	11200K1BT00	1	5,278,840đ
5	Thân máy trái 11200-K1B-T20 HONDA SH 350	11200K1BT20	1	5,278,840đ
6	Gioăng ống dẫn dầu 11205-KTW-900 HONDA SH 350	11205KTW900	1	52,988đ
7	Bạc trục khuỷu 13312-KTW-901 HONDA SH 350	13312KTW901	1	248,897đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Bạc trục khuỷu 13313-KTW-901 HONDA SH 350	13313KTW901	1	244,015đ
7	Bạc trục khuỷu 13314-KTW-901 HONDA SH 350	13314KTW901	1	248,897đ
7	Bạc trục khuỷu 13315-KTW-901 HONDA SH 350	13315KTW901	1	248,897đ
7	Bạc trục khuỷu phải 13316-KTW-901 HONDA SH 350	13316KTW901	1	248,897đ
7	Bạc trục khuỷu phải 13317-KTW-901 HONDA SH 350	13317KTW901	1	248,897đ
7	Bạc trục khuỷu phải 13318-KTW-901 HONDA SH 350	13318KTW901	1	248,897đ
7	Bạc trục khuỷu phải 13319-KTW-901 HONDA SH 350	13319KTW901	1	248,897đ
8	Bạc trục khuỷu trái 13322-KTW-901 HONDA SH 350	13322KTW901	1	248,897đ
8	Bạc trục khuỷu trái 13323-KTW-901 HONDA SH 350	13323KTW901	1	244,015đ
8	Bạc trục khuỷu trái 13324-KTW-901 HONDA SH 350	13324KTW901	1	248,897đ
8	Bạc trục khuỷu trái 13325-KTW-901 HONDA SH 350	13325KTW901	1	248,897đ
8	Bạc trục khuỷu trái 13326-KTW-901 HONDA SH 350	13326KTW901	1	248,897đ
8	Bạc trục khuỷu trái 13327-KTW-901 HONDA SH 350	13327KTW901	1	248,897đ
8	Bạc trục khuỷu trái 13328-KTW-901 HONDA SH 350	13328KTW901	1	248,897đ
8	Bạc trục khuỷu trái 13329-KTW-901 HONDA SH 350	13329KTW901	1	248,897đ
9	Bộ lọc dầu 15010-MKR-305 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 350	15010MKR305	1	492,910đ
10	Lọc dầu 15153-HN7-000 HONDA SH 350	15153HN7000	1	144,783đ
11	Bạc đệm phốt O 15155-300-000 HONDA SH 300	15155300000	1	69,590đ
11	Bạc đệm phốt O 15156-K1B-T20 HONDA SH 350	15156K1BT20	1	73,090đ
12	Bạc đệm phốt O 15155-HP0-A00 HONDA SH 350	15155HP0A00	1	97,758đ
12	Bạc đệm phốt O 15155-K1B-T20 HONDA SH 350	15155K1BT20	1	73,090đ
13	Zích lờ piston 15201-K1B-T00 HONDA SH 350	15201K1BT00	1	141,531đ
13	Zích lờ piston 15201-K1B-T20 HONDA SH 350	15201K1BT20	1	134,210đ
14	Van an toàn 15220-K53-D00 HONDA SH 350	15220K53D00	1	546,594đ
15	Van an toàn (bơm dầu) 15231-413-020 HONDA SH 300	15231413020	1	317,219đ
16	Lọc dầu 15410-MFJ-D02 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 350	15410MFJD02	1	423,388đ
17	Lưới lọc dầu 15421-K04-930 HONDA SH 350	15421K04930	1	71,578đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
18	Dây điện phụ áp lực dầu 32120-K1B-T00 HONDA SH 350	32120K1BT00	1	125,263đ
19	Công tắc áp suất đổi 35500-MEH-661 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 350	35500MEH661	1	751,565đ
20	Dây điều hướng công tắc áp suất dầu 38515-K1B-T20 HONDA SH 350	38515K1BT20	1	70,941đ
20	Dây dẫn hướng cảm biến đổi 38515-KTW-900 HONDA SH 350	38515KTW900	1	130,142đ
21	Đệm đầu giảm xóc 52108-KTW-B00 HONDA SH 350	52108KTWB00	1	252,149đ
22	Bu lông 90002-KTW-900 HONDA SH 350	90002KTW900	1	76,460đ
23	Bu lông có vòng đệm 4x8 90002-PA6-003 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 350	90002PA6003	1	74,443đ
24	Bu lông đặc biệt 6X14 90004-K0J-N00 HONDA SH 350, VISION 110	90004K0JN00	1	21,708đ
25	Bu lông 90019-MGZ-J00 HONDA CB 500, REBEL 500, SH 350	90019MGZJ00	1	38,228đ
26	Vòng đệm kín 8MM 90474-333-000 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, SH, VISION	90474333000	1	10,854đ
27	Phanh cài 65 90601-K1B-T00 HONDA SH 350	90601K1BT00	1	122,008đ
28	Vòng bi 25x56x15 91001-K1B-T01 HONDA SH 350	91001K1BT01	1	380,663đ
29	Vòng bi 6304 91003-K1B-T01 HONDA SH 350	91003K1BT01	1	130,142đ
30	Vòng bi 6302 91007-KTW-901 HONDA SH 350	91007KTW901	1	105,741đ
31	Phốt dầu 32X64X7 91201-K04-931 HONDA SH 350	91201K04931	1	68,326đ
32	Phốt dầu 25x35x5 91201-K53-D01 HONDA SH 350	91201K53D01	1	87,846đ
33	Phốt O 14.8X2.4 91303-K04-930 HONDA SH 350	91303K04930	1	32,536đ
34	Phốt O 15x8x2.4 91304-K04-930 HONDA SH 350	91304K04930	1	28,941đ
35	Phốt O 16.5x2.5 91305-K04-930 HONDA SH 350	91305K04930	1	27,133đ
36	Phốt O 3.8x1.4 91305-K0J-N00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	91305K0JN00	1	25,326đ
37	Phốt O 9.8X2.4 91307-K04-930 HONDA SH 350	91307K04930	1	27,133đ
38	Phốt O 14.7x2.2 91313-K04-930 HONDA SH 350	91313K04930	1	35,355đ
39	Đệm phẳng 5mm 94101-05800 HONDA SH 300	9410105800	1	30,772đ
40	Đệm bu lông xả nhớt 12MM 94109-12000 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION	9410912000	1	14,472đ
41	Chốt định vị 10x16 94301-10160 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	9430110160	1	21,708đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
42	Phanh cài trong 12mm 94520-12000 HONDA WINNER	9452012000	1	29,478đ
43	Kẹp piston 94601-16000 HONDA SH 300	9460116000	1	27,635đ
44	Kẹp ống dẫn xăng C9 95002-50000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9500250000	1	14,472đ
45	Ống 5x110 95005-501-1030 HONDA PCX	950055011030	1	30,214đ
46	Bu lông 6x55 95701-060-5500 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, SPACY, VISION	957010605500	1	18,090đ
47	Bu lông đầu có gờ 6x75 95701-060-7500 HONDA DUNK	957010607500	1	18,090đ
48	Bu lông 8x12 95701-080-1200 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE	957010801200	1	10,854đ
49	Bu lông 8x50 95701-080-5000 HONDA SH 125, SH 150	957010805000	1	33,117đ
50	Chốt 3x17.8 96220-30178 HONDA SH 300	9622030178	1	22,107đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng SH](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-catalogue-vach-may-honda-sh-350-2023--EPCDOV0003025> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE VÁCH MÁY HONDA SH 350 (2023) (EPCDOV0003025). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-catalogue-vach-may-honda-sh-350-2023--EPCDOV0003025>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE VÁCH MÁY HONDA SH 350 (2023) (EPCDOV0003025)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-catalogue-vach-may-honda-sh-350-2023--EPCDOV0003025>. Truy

cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE VÁCH MÁY HONDA SH 350 (2023) (EPCDOV0003025)." Cập nhật 2026-08-05.

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-catalogue-vach-may-honda-sh-350-2023--EPCDOV0003025>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE
VÁCH MÁY HONDA SH 350 (2023)
(EPCDOV0003025)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.